TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Tuyết Mai

Bà Nông Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Lã Minh Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Văn G, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979 tại: huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn S và bà Nguyễn Thị H; vợ là Nông Thị Đ, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 18/02/2020, tổ công tác Công an huyện Tràng Định bắt quả tang Hoàng Văn G tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người 11 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine.

Kết luận giám định số 81/KL-PC 09 ngày 20/02/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận 11 gói chất bộ màu trắng thu giữ của Hoàng Văn G là chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,219 gam.

Quá trình điều tra xác định được do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 16/02/2020 Hoàng Văn G điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 34F9 – 1225 của Bùi Xuân T đến khu vực sát biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua 01 gói ma túy giá 1.000.000 đồng với một người đàn ông Trung quốc (không rõ họ, tên, năm sinh, địa chỉ), sau đó chia thành 20 gói nhỏ để sử dụng dần. Từ ngày 16 đến ngày 17/02/2020 Hoàng Văn G sử dụng hết 06 gói, đến 09 giờ Hoàng Văn G đi xe mô tô Biển kiểm soát 34F9 – 1225 ra khu vực bụi rậm thuộc thôn N, xã Đ sử dụng hết 03 gói thì bị bắt quả tang như đã nói ở trên.

Cáo trạng số 26/CT-VKSTĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 truy tố Hoàng Văn G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn G về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng: Căn cứ Điều 47, bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 11 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,180 gam heroine và 01 chiếc kéo; trả cho bị cáo số tiền 1.256.000 đồng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng có lắp sim; 01 ví da mầu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân và giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Văn G.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đối với số tiền và tang vật bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội bị cáo xin lại.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy anh Bùi Xuân T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai được lưu trong hồ sơ vụ án, do vậy việc vắng mặt của anh Bùi Xuân T tại phiên tòa ngày hôm nay không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định Hoàng Văn G tàng trữ 0,219 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Như vậy Hoàng Văn G đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm nguy cơ gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp, giết người, mại dâm...; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc; làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội; tăng chi phí ngân sách Nhà nước cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma tuý đem lại, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt ngoài việc xem xét tính chất, mức độ hành vi của việc phạm tội còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt mới tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, chưa có tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy do vậy Hội đồng xét xử xác định bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về đường lối xử lý vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc để trừng trị bị cáo và răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự đó là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để

bị cáo nhận thức được hành vi của mình, cải tạo tập chung để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Đối với người đàn ông Trung Quốc bán ma túy cho Hoàng Văn G do không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể, do đó không có cơ sở xem xét xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện bị cáo là người không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Đối với 11 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,180 gam heroine hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong hai bì thư có chữ ký của cán bộ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vật cấm lưu hành và 01 chiếc kéo không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 1.256.000 đồng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng có lắp sim, 01 ví da mầu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân và giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Văn G không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đen, Biển kiểm soát: 34F9 – 1225 trong quá trình giải quyết cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Xuân T, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 11 gói ma túy trong phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,180 gam Heroine hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong hai bì thư và 01 chiếc kéo đã hết giá trị sử dụng.

3.2 Trả cho bị cáo số tiền 1.256.000 đồng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu vàng đồng có lắp sim số thuê bao 0971983425, 01 ví da mầu nâu, 01 chứng minh thư nhân dân và giấy phép lái xe mô tô mang tên Hoàng Văn G

(Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn và Uỷ nhiệm chi, chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 24 tháng 4 năm 2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Bình